

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1303/UBND-KTTH

An Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2019

V/v thực hiện Nghị định số  
68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019  
của Chính phủ trong giai đoạn  
chưa có thông tư hướng dẫn

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- Các công ty, tổ chức, đơn vị sự nghiệp  
trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (sau đây gọi là Nghị định 68);

Căn cứ Công văn số 62/BXD-KTXD ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Bộ Xây dựng về việc xử lý chuyển tiếp các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng,

Trong giai đoạn Bộ Xây dựng chưa ban hành thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 68, Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Về cơ cấu các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư và dự toán xây dựng thực hiện theo cơ cấu các thành phần chi phí quy định tại Nghị định 68, trong đó cơ cấu khoản mục chi phí gián tiếp trong chi phí xây dựng bao gồm: chi phí chung, chi phí nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công, chi phí một số công việc không xác định được khối lượng từ thiết kế và các chi phí gián tiếp khác còn lại.

Các định mức chi phí theo tỷ lệ phần trăm (%) trong chi phí xây dựng, lắp đặt thiết bị (gồm chi phí chung, chi phí nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công, chi phí một số công việc không xác định được khối lượng từ thiết kế), chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác và chi phí dự phòng: vận dụng theo quy định tại Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng, Quyết định công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng số 79/QĐ-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Xây dựng và các văn bản khác có liên quan, nhưng mức tối đa vận dụng không được cao hơn định mức tỷ lệ quy định tại các văn bản này.

2. Dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư để lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc báo cáo chuẩn bị đầu tư (dự toán cho công tác chuẩn bị để trình quyết định chủ trương đầu tư):

Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự toán: cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị dự án.

Các khoản mục chi phí công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư để lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc báo cáo chuẩn bị đầu tư do cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị dự án phê duyệt sẽ được cập nhật vào tổng mức đầu tư của dự án sau khi dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư.

3. Dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự toán cho công tác chuẩn bị để trình quyết định đầu tư):

a) Dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư:

Sở Xây dựng và Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án theo chuyên ngành mình phụ trách.

Thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Xây dựng và Giám đốc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành. Dự toán chi phí chuẩn bị dự án đã được phê duyệt sẽ được cập nhật vào tổng mức đầu tư của dự án để phục vụ lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

b) Dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư:

Phòng Quản lý đô thị, phòng Kinh tế hạ tầng thẩm định dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

4. Lập kế hoạch bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường là một trong các công tác chuẩn bị dự án nên dự toán chi phí được thực hiện theo khoản 3 nêu trên.

Khi các thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 68 có hiệu lực thì thực hiện theo các thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh thì các đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để hướng dẫn hoặc tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT.UBND tỉnh (b/c);
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, P. KTTH, KTN, KGVX;
- CTTĐTT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Nung**

